

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THƯƠNG MẠI IMPEX VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THƯƠNG MẠI IMPEX VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM IMPEX TRADING GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107703171

3. Ngày thành lập: 12/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Yên Lũng, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 6660 8586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa	4610
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty sản xuất, kinh doanh./.	8299
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	In ấn	1811
9.	Bán buôn gạo (không hoạt động tại trụ sở)	4631
10.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
15.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773

16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	6619
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không bao gồm nông, lâm sản và động vật mà phát luật cấm, hạn chế kinh doanh)	4620
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán buôn đồ uống	4633
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ nhà nước cấm)	4669
26.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistics; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Giao nhận hàng hóa	5229
28.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm)	4649
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
33.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
34.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020
35.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại	7490
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
42.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
43.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết kế lập website thương mại điện tử; thực hiện hoạt động thương mại điện tử	6312(Chính)
44.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
45.	Bán buôn tổng hợp	4690
46.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
47.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 123.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	công ty cổ phần vạ xuân vivaxan	Số 15, tổ 6 Phú Mỹ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	246.000	2.460.000.000	2,000	3000410019	
			Tổng số	246.000	2.460.000.000	2,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ VIỆT THẮNG	Km 103 quốc lộ 5 đường Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	246.000	2.460.000.000	2,000	0200716746	
			Tổng số	246.000	2.460.000.000	2,000		
3	VŨ HỒNG QUẢNG	Số nhà 80 đường Hữu Nghị, Thị trấn Cổ Lễ, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	246.000	2.460.000.000	2,000	162112855	
			Tổng số	246.000	2.460.000.000	2,000		
4	NGUYỄN VẠN XUÂN	Thôn Quan Tự, Xã Đại Hùng, Huyện ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.947.000	109.470.000.000	89,000	111550270	
			Tổng số	10.947.000	109.470.000.000	89,000		
5	NGUYỄN TUYẾT LÊ	Số 72, ngõ Thịnh Hào 3, Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	615.000	6.150.000.000	5,000	001184009878	
			Tổng số	615.000	6.150.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ HỒNG QUẢNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *04/01/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *162112855*

Ngày cấp: *01/04/2014*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 80 đường Hữu Nghị, Thị trấn Cổ Lễ, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 80 đường Hữu Nghị, Thị trấn Cổ Lễ, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội